

## Hy vọng các thành tựu trí tuệ bằng cách giới thiệu giáo dục phật giáo

---

Saw Yee Mon

---

Thích Nữ Giác Nghiêm dịch

### Phần giới thiệu:

Mục đích của bài nghiên cứu này là nhấn mạnh các phương tiện hữu dụng trong việc thực hiện Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc trước năm 2015. Tất cả Mục đích Phát triển Thiên niên kỷ được liên kết với nhau và làm cho nhiều người tin rằng giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển và thực hiện những mục tiêu này. Bài viết sẽ cố gắng giới thiệu Giáo dục Phật giáo trong sự khác biệt. Bài viết cũng cố gắng trả lời các câu hỏi về nền giáo dục tốt đẹp và những tác động của giáo dục vào sự phát triển qua lăng kính Đạo Phật. Xuyên suốt bài viết, Miến Điện- Myanmar được sử dụng như một điểm nghiên cứu trong việc giới thiệu những phương tiện để hy vọng thành tựu trí tuệ, qua việc tự giới thiệu vì sự phát triển hơn nữa và đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ.

## **Sáng kiến của Liên Hợp Quốc vì sự tốt đẹp hơn trong thế kỷ 21**

Xét mọi mặt, Liên Hợp Quốc tạo ra sự thành công khi hoàn thành các mục đích của mình đã đặt ra trong thế kỷ 21, được biết như các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDG). Những mục tiêu này bao gồm: trừ tận gốc nghèo đói cùng cực, đạt giáo dục cấp I phổ cập, khuyến khích bình đẳng giới và nữ quyền, giảm trẻ chết non, cải thiện sức khỏe bà mẹ, chiến đấu với HIV/AIDS, bệnh sốt rét và các bệnh khác, bảo đảm khả năng duy trì môi trường, và tăng cường sự hợp tác toàn cầu vì sự phát triển. Sự thành công trong việc thực hiện các mục tiêu này không chỉ nằm trên sự đo lường do Liên Hợp Quốc ghi nhận và bảo trợ, mà còn cùng hoạt động, sự tận tụy, ước muốn tạo ra khác biệt với đất nước và người dân trong vùng điểm. Nhiều câu chuyện thành công khắp nơi trên trái đất có thể được tìm thấy trong các báo cáo hằng năm của Liên Hợp Quốc. Trong số đó, Miến Điện là một trong những câu chuyện thành công đã trải qua biến đổi gây ấn tượng từ các khu vực khác nhau.

### **Tại sao thành tựu trí tuệ?**

Từ đầu đến cuối, các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc được liên kết với nhau. Người ta chấp nhận một cách phổ biến rằng cả lý thuyết lẫn thực hành, vật xúc tác chung nhất đối với sự phát triển là nền giáo dục tốt đẹp. Trong khái niệm Liên Hợp Quốc, giáo dục bao hàm giáo dục chính qui và không chính qui, cũng như giáo dục kinh viện và không kinh viện. Bằng cách cấp tiền cho giáo dục và nâng cấp tiêu chuẩn trí thức, một nước hay một vùng có mọi tiềm năng để tạo ra vài sự phát triển có thể giữ vững. Giáo dục tốt nâng cao trí thức cho xã hội, thực thể cần thiết nhất trong xã hội loài người như một tổng thể. Nói cách khác, sự lớn mạnh của xã hội trí thức hoàn toàn tùy thuộc vào bao nhiêu đất nước có thể dành nền giáo dục tốt cho nhân dân của họ. Trong ánh sáng này, thành tựu trí thức đã trở thành mối quan tâm lớn lao đối với mỗi đất nước, mong đợi vào sự phát triển liên tục; đặc biệt là các nước ở Thế giới Thứ ba. Một lần nữa, khả năng giữ vững bất kỳ sự phát triển nào có thể đạt được thông qua thành tựu trí thức.

### **Sơ lược nền Giáo dục Miến Điện**

Sau khi tự cô lập mình với phần còn lại của thế giới trong nhiều thập

niên, Miến Điện đã trải qua sự suy thoái lớn về phẩm chất và tiêu chuẩn trong hệ thống giáo dục của mình. Có ba yếu tố chính gây ra sự suy thoái. Sử dụng hệ thống giáo dục trung ương tập quyền, đóng cửa các trường học và viện tư, cùng với sự không lớn mạnh của nền kinh tế quốc gia làm suy sút nghiêm trọng cả hệ thống giáo dục cơ sở, lẫn hệ thống giáo dục cao cấp. Cảnh đó, chương trình học quốc gia bị xét lại và thay đổi; tất cả trường tư thục bị quốc hữu hóa; phương pháp học và giảng dạy hoàn toàn bị thay đổi đối với giáo viên; việc học vẹt là phương pháp học duy nhất từ cấp I đến cấp trung học. Cuối cùng, hệ thống giáo dục quốc gia đã mất đi chất lượng giáo dục; các trường Đại học, Học viện, Viện mất đi sự công nhận có tính quốc tế; và xã hội trí thức chịu sự thất thoát chất xám.

Những năm gần đây, Miến Điện đang trải qua nền dân chủ hóa và quốc tế hóa trong đó chính quyền cho phép khu vực tư thục hoạt động trở lại, trong phạm vi giáo dục cơ bản của quốc gia từ cấp I đến cấp Trung học. Sáng kiến này không đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực sự trong hệ thống giáo dục quốc gia như một tổng thể. Thực ra, đó chỉ là con đường mòn cho những học sinh muốn theo đuổi nền giáo dục hải ngoại sau bậc Trung học, và những phần còn lại của quốc gia vẫn chịu nền giáo dục chất lượng kém hơn. Một lần nữa, Miến Điện nhận ra rằng vốn liếng con người đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển các mục tiêu của quốc gia. Như vậy, Miến Điện tạo cho hệ thống giáo dục cao cấp quyền ưu tiên cấp quốc gia. Với sự trợ giúp quốc tế, Miến Điện đặt ra mục tiêu ngắn hạn đến dài hạn cho giáo dục cao cấp. Năm 2013, chính quyền đã tăng ngân sách giáo dục quốc gia từ 340 dollars đến 740 dollars, hơn gấp đôi so với ngân sách trước đó. Do vậy, Miến Điện đã bắt đầu thực hiện những cải cách trên phạm vi rộng<sup>1</sup>.

### **Cách để trừ khử các nguyên nhân cơ bản**

Câu hỏi là có hay không sự gia tăng ngân sách chính quyền cho ngành giáo dục giải quyết vấn đề tiêu chuẩn giáo dục xuống cấp của Miến Điện. Câu trả lời sẽ tùy thuộc vào nhiều yếu tố và đặt ra nhiều câu hỏi về những tiêu đề, như là chính sách giáo dục mới, bối cảnh chính trị, thiếu khả năng xây dựng các mối liên kết quốc tế, bối cảnh

---

1. Báo cáo về Sáng kiến Viện Giáo dục Quốc tế Miến Điện, Viện Giáo dục Quốc tế, tháng 4 năm 2013.

giáo dục và chế độ quan liêu trung ương tập quyền/phân quyền và giáo dục cao cấp.<sup>2</sup>

Những nhu cầu thực sự đối với việc cải cách giáo dục nên được trình bày và thảo luận rộng rãi. Về mục đích này, nguyên nhân cơ bản về sự suy sút nghiêm trọng của nền giáo dục Miến Điện nên được giải thích rõ ràng. Như đã nói ở trên, có ba yếu tố chính khiến suy giảm phẩm chất giáo dục Miến Điện. Nguyên nhân thứ nhất, việc sử dụng hệ thống Trung ương Tập quyền, điều này có thể được giải quyết bằng biện pháp chính trị; nó đơn giản bằng cách thay đổi chính sách thụt lùi của quốc gia. Hiện nay, hệ thống giáo dục quốc gia đang di chuyển hướng tới hệ thống Phân quyền và tạo ra viễn cảnh tích cực. Tương tự, nguyên nhân cơ bản thứ hai là việc đóng cửa các trường tư thực khiến cho thiếu sự ganh đua và suy giảm chất lượng. Cuộc cách mạng chính trị có thể giải quyết vấn đề này, đó là cho phép khu vực tư thực mở lại trường học. Cuộc cải cách đã xảy ra. Tuy nhiên, nguyên nhân cơ bản thứ ba là tình trạng tồi tệ của nền kinh tế quốc gia, nên được xử lý bằng sự quan tâm rất lớn. Điều đó có vẻ đơn giản, nhưng nó ám chỉ phức tạp và lâu dài. Được hòa quyện vào nguyên nhân cơ bản thứ nhất, nó cổ vũ việc đút lót trong chuỗi hệ thống tổng thể. Tất cả ba nhóm: Ban Quản trị hành chính, Giáo viên và học sinh đều đã đánh mất đạo đức cơ bản của họ. Họ giữ vững thái độ xấu. Sự hối lộ trở nên chiếm ưu thế. Ví dụ: Một người có quyền lực ở Ban Quản trị hành chính cố nài cho bằng được một giáo viên dạy môn Hóa bậc trung học sang dạy Toán, tương ứng một số tiền nào đó như tiền hối lộ. Cách tương tự, giáo viên lớp học đã trù dập một học sinh không tham gia lớp phụ đạo với giáo viên. Tất cả những việc này xảy ra vì mức lương không đủ và giá cả sinh hoạt gia tăng. Mặc dù chính quyền đã nâng lương tháng cho giáo viên, nhưng điều đó không thể khiến cho bất kỳ sự thay đổi nào tốt hơn.

Trừ sự đo lường kinh tế vĩ mô tiêu chuẩn để giải quyết và vượt qua vấn đề cực kỳ quan trọng như thế, còn có một sự lựa chọn. Phương thức cứu chữa là phương pháp tổng thể - holistic (lưu ý tới các tình trạng cơ thể, tâm lý và nhân tố xã hội), bởi vì nếu không nó lại sẽ hướng tới vòng luẩn quẩn không bao giờ dứt.

---

2. Báo cáo về Sáng kiến Viện Giáo dục Quốc tế Miến Điện, Viện Giáo dục Quốc tế Miến Điện, tháng 4 năm 2013.

## Giới thiệu Giáo dục Phật giáo

Các nhà giáo dục phương Tây tranh luận rằng từ “education” – giáo dục xuất xứ từ tiếng Latin “Educare”, có nghĩa là “to bring up” – nuôi dưỡng hay “to raise” – nuôi. Một số họ tranh luận rằng thuật ngữ Latin “Educere”, có nghĩa là “to lead forth” hay “to come out”, có nghĩa là nở hoa. Tất cả ý nghĩa này chỉ ra rằng giáo dục tìm cách nuôi dưỡng phẩm chất tốt đẹp trong con người và khuyến khích điều tốt nhất ở mỗi cá nhân. Giáo dục tìm cách phát triển khả năng tâm linh vốn có của con người.<sup>3</sup> Theo Aristol, “Education” là sự sáng tạo của bộ óc lành mạnh trong một thân thể tráng kiện. Nó biểu lộ rõ khả năng của con người, đặc biệt là tâm ý để con người có thể tư duy về chân lý tối thượng, điều tốt, cái đẹp mà hạnh phúc toàn thiện của nó về cơ bản bao gồm.<sup>4</sup> Từ quan điểm Phật giáo, tất cả định nghĩa, giải thích về giáo dục có liên quan và phù hợp với nhân loại trong việc theo đuổi niềm hạnh phúc và sự tự do. Hệ thống giáo dục càng hữu hiệu, xã hội con người mà trong đó hệ thống được thiết lập càng tốt hơn.

Khi thảo luận về Giáo dục Phật giáo, trước hết người ta cần biết ý nghĩa tự thân Đạo Phật. Phật giáo đơn giản có nghĩa là những lời dạy của Đức Phật. Dưới dạng đơn giản nhất, điều Đức Phật đã dạy là điều được học và được áp dụng căn bản hằng ngày để thỉnh thoảng có đời sống tốt hơn, và hạnh phúc tối thượng. Người ta nói rằng Giáo dục Phật giáo là giáo dục mọi người bằng những lời dạy của Đức Phật. Việc dạy, học, nhớ nghĩ, phân tích, thảo luận, thực hành và áp dụng lời dạy của Đức Phật liên quan đến Giáo dục Phật giáo. Giới thiệu Giáo dục Phật giáo hẳn sẽ giúp mọi người phát triển một cách có lý trí, việc cải thiện chỉ số phát triển con người (HDI) lúc bấy giờ góp phần hoàn thành Mục đích Phát triển Thiên niên kỷ (MDG).

### Ba câu hỏi trụ cột

Khi xem xét việc giới thiệu Giáo dục Phật giáo, ba câu hỏi trụ cột cần được đưa vào trong báo cáo giống như ba câu hỏi kinh tế cơ bản.

3. <http://www.preservearticles.com/201105056299/meaning-and-definition-and-concept-of-education.html>

4. <http://www.preservearticles.com/201105056299/meaning-and-definition-and-concept-of-education.html>

Những câu hỏi này là:

- Điều gì cần giáo dục?
- Cách giáo dục?
- Đối tượng để giáo dục?

Không giống như bất kỳ nguyên lý nào khác như các nghiên cứu khoa học và xã hội. Giáo dục Phật giáo có thể đương đầu với chương ngại, bởi vì có vẻ giống như nghiên cứu tôn giáo. Nhiều người hiểu lầm rằng đây là sự nỗ lực thẩm nhuần dần Đạo Phật ở trường học một cách cưỡng bách. Thực ra trong thực tế, nhận thức này không đúng. Giáo lý Phật Đà không bị hạn chế chỉ với những ai tin vào Đức Phật. Thay vào đó, những lời dạy phổ biến với tất cả những ai tìm cách có được cuộc sống hòa bình, có ích và sung mãn. Tuy nhiên, Miến Điện với các dân tộc thiểu số bộ tộc khác nhau, với niềm tin khác biệt, mỗi sáng kiến nên được tiếp nhận một cách cẩn trọng để không làm cho mọi người rối trí và làm cho mọi người nghĩ rằng hệ thống giáo dục áp đặt bị lật lại.

Xét về câu hỏi trụ cột thứ nhất, “Điều gì cần giáo dục?”

Câu trả lời đơn giản hẳn là Pháp – Darma. Pháp có nhiều ý nghĩa và khái niệm cần được khám phá, về quy luật vũ trụ chi phối cả trật tự vật lý lẫn đạo đức trong vũ trụ này.<sup>5</sup>

Vì Pháp phổ biến nên nó thuộc về chủng tộc con người, không lưu ý đức tin hay niềm tin của họ. Mặc dù chúng ta gọi là Pháp Phật, nhưng Đức Phật không phát minh hay sáng tạo ra Pháp. Qui luật vũ trụ đã có ở đó, Đức Phật chỉ là người khám phá ra. Pháp rất bao quát. Nó bao hàm tất cả các phương diện của cuộc sống. Việc sống theo Pháp và thực hành những yêu cầu của nó được tư duy hướng tới hạnh phúc, viên mãn và cứu cánh.<sup>6</sup>

Pháp xuất hiện trong lượng sách lớn như có thể được thấy trong các

---

5. Damien Keown, Đạo đức Phật giáo, Giới thiệu rất sơ lược, Đại học Oxford Xb, 2005.

6. Damien Keown, Đạo đức Phật giáo, Giới thiệu rất sơ lược, Đại học Oxford Xb, 2005.

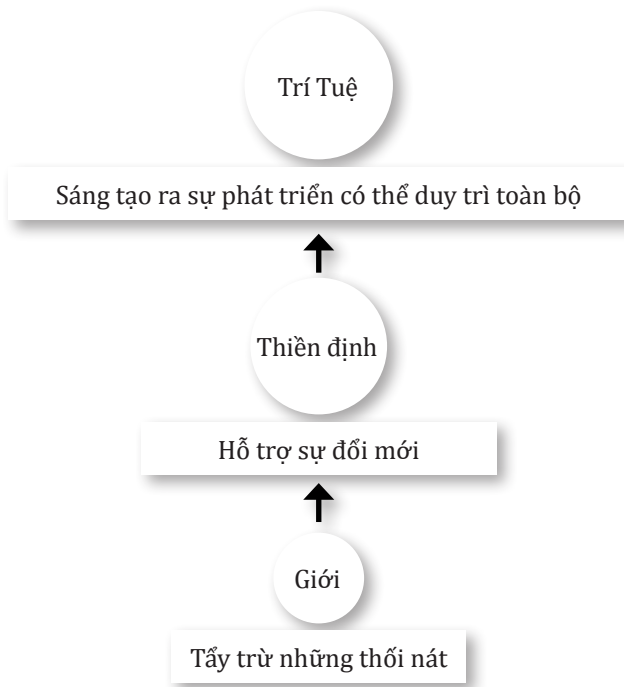
kinh điển Phật giáo. Giữa các kinh điển, bản chất cốt lõi của Pháp tạo thành Giới, Định, Tuệ (Sīla, Samādhi & Pāññā), những điều này nên được đưa vào xem xét khi nghĩ về điều gì để học, hay điều gì để dạy cho cả nền giáo dục cơ bản lẫn giáo dục cao cấp.

Trước hết, mọi người nên được dạy nhận Giới (Sīla) từ thời thơ ấu. Cơ bản là, có năm giới căn bản cũng được biết như Năm Giới. Năm Giới này là:

- Ngăn việc giết hại hữu tình chúng sanh.
- Ngăn việc trộm cắp hay lấy vật mà người không cho.
- Ngăn việc tà dâm.
- Ngăn việc nói dối và nói sai.
- Ngăn việc uống chất gây say.

Với điều kiện là một người biết Năm Giới, hậu quả của việc phá vỡ chúng, quan sát chúng trong cuộc sống hằng ngày, các tòa án ở mỗi thành phố sẽ phải đóng cửa ra vào của họ lại. Những điều này chính là nguyên lý cơ bản của con người. Chúng cũng dạy cách để sống có trách nhiệm và trở thành người tốt hơn, hay một công dân tốt hơn. Kết quả được mong đợi là điều có sự trừ diệt những thói nát. Sự thực hành gian lận trong thi cử và sự đạo văn bởi nhiều học sinh cũng sẽ bị loại bỏ. Thứ hai, tu tập Định (Samādhi) nên được coi như thành phần quan trọng kế Giới (Sīla). Có nhiều cách tu tập Định (Samādhi), và điều đó sẽ được thảo luận khi liên hệ với câu hỏi cột trụ thứ hai. Kết quả mong đợi cho việc dạy cách để học tập rèn luyện Định (Samādhi) là giúp đỡ mọi người có ý tưởng mới và giúp họ phát triển sự sáng tạo. Thứ ba và sau cùng là, Tuệ (Pāññā) nên được biểu lộ rõ ở tất cả trình độ của sinh viên. Một lần nữa phương pháp sẽ được thảo luận dưới sự kiểm soát sắp tới đây. Kết quả mong đợi là sáng tạo một sự phát triển có thể giữ vững nơi cá nhân, cũng như xã hội như một tổng thể.

Lược đồ sau cho thấy mối quan hệ giữa thực chất cốt lõi của Pháp và những kết quả được mong chờ.



**Figure 1**

Sau cùng, yếu tố thứ nhất và thứ hai trong Bát Chánh Đạo: Chánh Kiến và Chánh Tư duy rơi vào phần Tuệ (Pāññā). Để phát triển trí tuệ, có tám bước được hoàn thành: Cẩn thận học tập, tư duy phản ánh lại điều đã học, đưa ra câu hỏi, thảo luận, phân tích, cẩn thận ghi chú, áp dụng và học thuộc lòng. Những bước này nối kết với các phương tiện của ba phần đã nêu trên hẳn sẽ giúp học sinh trẻ lẫn sinh viên trưởng thành không chỉ hoàn thành việc học của họ mà còn đi tới thành tựu trí tuệ. Hình ảnh sau mô tả nhóm các yếu tố của Bát Chánh Đạo thành ba phần cơ bản: Giới, Định, Tuệ.

Xét về câu hỏi cuối cùng, “Đối tượng để giáo dục?” Câu trả lời sẽ dành cho học sinh ở cấp Giáo dục Cơ bản (cấp I và II), lẫn các sinh viên ở cấp Giáo dục Cao cấp (Đại học, Học viện). Hơn nửa thế kỷ, nhiều người ở tất cả trình độ, đặc biệt ở khu vực công lập đời bại một cách khủng khiếp. Nếu Miến Điện thật sự có ý định vì sự phát triển đích thực, bằng bất kỳ cách nào, Miến Điện không thể đủ khả năng cho điều này xảy ra đối với các thế hệ mới của mình. Toàn bộ dân số trong nước nên biết vènhu cầu và sự quan trọng của việc nâng cấp những



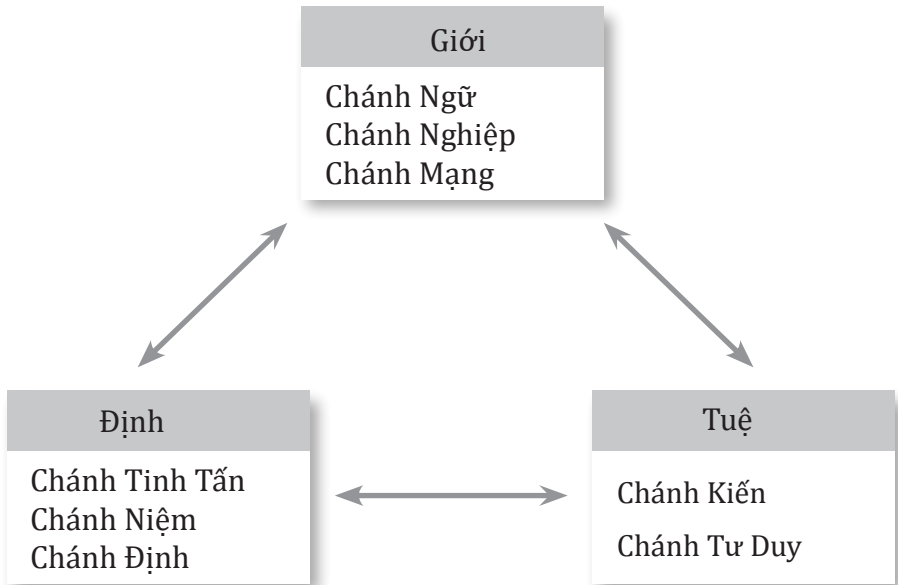


Figure 2

kỹ năng thông minh. Điều đó quan trọng biết bao để những phương tiện trong câu hỏi được nhìn thấy và áp dụng.

### Kết luận:

Niềm hy vọng thành tựu trí tuệ là con đường để đạt những mục tiêu mà Liên Hợp Quốc đặt ra cho toàn bộ loài người. Qua Giáo dục Phật giáo, quá trình hy vọng này có thể trôi chảy, có thể nhìn thấy và thành công. Về mặt thực hiện các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc, những quốc gia tiêu điểm nhất trong nhu cầu nâng cao cơ sở hạ tầng vật lý lẫn cơ sở hạ tầng tâm linh. Áp dụng phương cách Giáo dục Phật giáo khiến cho nó có thể nâng cấp hai kiểu cơ sở hạ tầng đồng thời, như đã được thảo luận qua bài viết này. Sau cùng nhưng không kém phần quan trọng, nên biết rõ rằng Giáo dục Phật giáo như một phương tiện trong sáng để phát triển và không chuyên hóa niềm tin của mọi người khỏi các tôn giáo khác.